



SUNIMEX – MATERIAL

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BẾN THÀNH
NĂM 2018**

MÃ CHỨNG KHOÁN: VT1

Trụ sở: 21 Đường số 15, Phường 04, Quận 04, TP.HCM

ĐT: 028 39 415 601 – Fax: 028 39 415 600

Email: phcvattubt@gmail.com

Website: www.sunimex-material.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BẾN THÀNH
NĂM 2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BẾN THÀNH**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0302239482
- Vốn điều lệ : 20 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 20 tỷ đồng
- Địa chỉ : Số 21 Đường số 15, Phường 4, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 028 39415601
- Số fax : 028 39415600
- Website : phcvattubt@gmail.com
- Mã cổ phiếu : **VT1**

Quá trình hình thành và phát triển :

Ngày 08/04/1978, Xí nghiệp Cung ứng Vật tư Quận 1 thành lập theo quyết định số 50/QĐ-UB của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Xí nghiệp là đơn vị hoạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và chịu sự quản lý trực tiếp của UBND Quận 1.

Ngày 12/03/1990, Xí nghiệp được chuyển thành Công ty Vật tư Quận 1 theo quyết định số 38/QĐ-UB của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty có chức năng tổ chức khai thác các nguồn vật tư, cung ứng vật tư, tổ chức gia công, tân trang, phục hồi một số vật tư. Đến ngày 12/04/1990, Công ty Vật tư Quận 1 sáp nhập với liên hiệp Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Quận 1 (SUNIMEX) theo quyết định số 72/QĐ-UB của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14/02/2001, Công ty Vật tư Quận 1 chuyển thành Công ty Vật tư Bến Thành và trở thành thành viên độc lập của Tổng Công ty Bến Thành (SUNIMEX), có tài khoản riêng tại Ngân hàng và trực tiếp ký kết các hợp đồng xuất nhập khẩu.

Đến ngày 09/12/2003 theo quyết định 5332/QĐ-UB về việc chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước là Công ty Vật tư Bến Thành thành Công ty Cổ phần Vật tư Bến Thành hoạt động có vốn điều lệ 9 tỷ đồng, trong đó vốn thuộc sở hữu Nhà nước – Tổng Công ty Bến Thành là 51%.

Ngày 29/12/2007 Công ty CP Vật Tư Bến Thành đăng ký tăng vốn điều lệ 20 tỷ đồng và đã được Sở Kế hoạch đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận, trong đó vốn thuộc sở hữu Nhà nước – Tổng công ty Bến Thành là 33,8%.

Ngày 08/05/2008 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Công ty CP Vật Tư Bến Thành là công ty đại chúng với vốn điều lệ 20 tỷ đồng.

Ngày 08/02/2010 Sở GDCK Hà Nội chấp thuận Công ty CP Vật Tư Bến Thành được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở theo Thông báo số 105/TB-SGDHN.

Ngày 15/04/2010 cổ phiếu Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCOM với mã VT1.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng giấy, nhựa, nhôm các loại.

Cho thuê mặt bằng, kios, kho bãi....

2.2 Địa bàn kinh doanh: khu vực Thành phố Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị :

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là tổ chức quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; tiến hành thảo luận sửa đổi bổ sung điều lệ của Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và quyết định bộ máy quản lý của Công ty.

Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại hội cổ đông. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm trực tiếp trước Đại hội đồng cổ đông về việc quản lý Công ty, điều hành và giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ

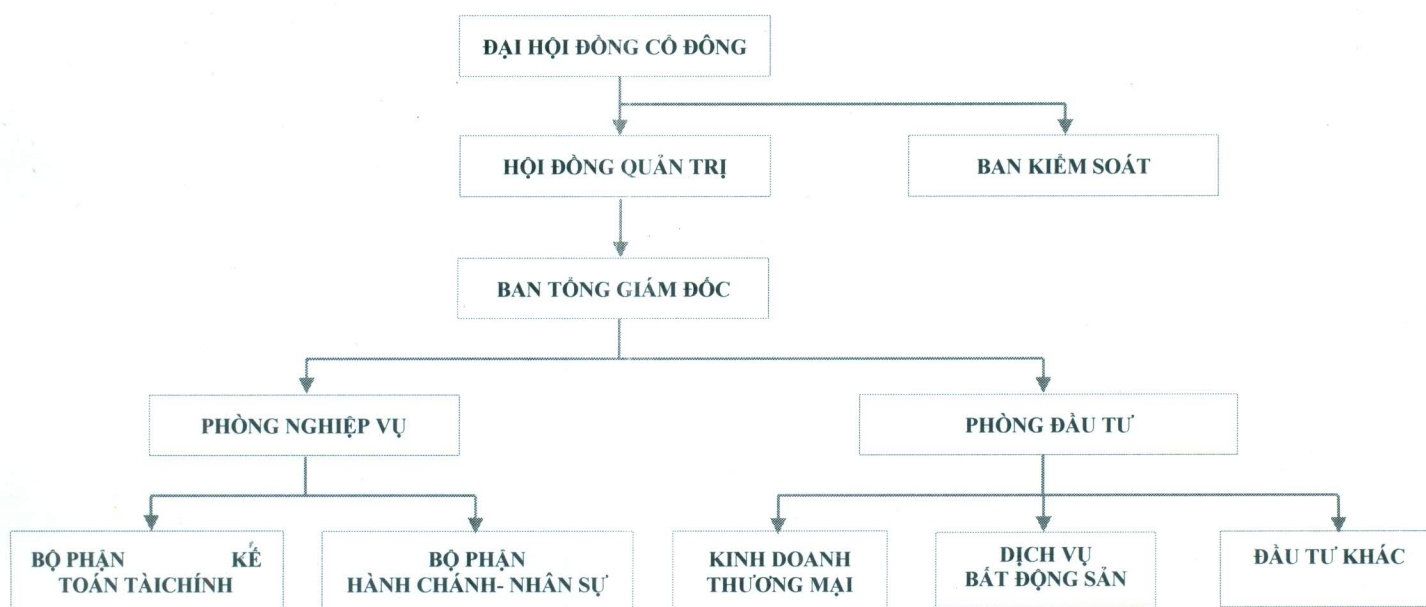
đồng thông qua. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đứng đầu Hội đồng Quản trị và đưa ra các quyết định chính thức. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



3.3 Các công ty con, công ty liên kết : Không có

4. Định hướng phát triển :

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty:

Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận của Công ty, nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời

sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, đồng thời làm tròn nghĩa vụ của một pháp nhân đối với Nhà nước và Xã hội.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Chỉ đạo, quản trị hoạt động của doanh nghiệp ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên giao hàng năm.

Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ bất động sản, hợp tác đầu tư khai thác các bất động sản, xây dựng và phát triển hệ thống kho bãi.

Lành mạnh tình hình tài chính của Công ty, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận, an toàn trong công nợ và hàng tồn kho.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế hoạt động, nâng cao năng lực quản trị điều hành sao cho phù hợp và tương xứng chức năng và nhiệm vụ được giao.

Hoàn tất các thủ tục pháp lý, xây dựng và hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình hoạt động cho phù hợp với những bổ sung sửa đổi của Luật Doanh Nghiệp trong giai đoạn mới.

Chăm lo tốt đời sống của người lao động, đồng thời với việc nâng cao trình độ chuyên môn; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong kinh doanh cũng như trong quản lý.

5. Khó khăn và thách thức:

Công nợ khó đòi của Công ty tính đến ngày 31/12/2018 là 5,11 tỷ đồng. Đa số các công nợ đều thuộc nhóm khó có khả năng thu hồi do: Công ty khách hàng không còn hoạt động, không có thu nhập nào khác và không còn tài sản để thu hồi,...

Các bất động sản của công ty nằm trong giai đoạn điều chỉnh giá thuê mới, giá thuê điều chỉnh tăng khá cao so với giai đoạn trước đó, làm ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác; đồng thời còn bị truy thu tiền thuê trong các năm từ thời điểm 2003 đến nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2018:

1. Tình hình hoạt động kinh doanh:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh:

Trong năm 2018, Công ty bắt đầu triển khai xử lý và điều chỉnh pháp lý của các bất động sản đảm bảo cho việc khai thác ổn định và lâu dài, bên cạnh đó từng bước mở rộng hoạt động tự doanh theo hướng ít rủi ro và có hiệu quả hơn. Với sự nỗ lực hết mình của toàn thể nhân viên Công ty thì kết quả năm 2018 lợi nhuận trước thuế Công ty đạt 3,014 tỷ đồng (đạt 112,9% so với kế hoạch năm 2018) và lợi nhuận lũy kế đạt 1,088 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Tổng Giám đốc

- Họ và tên : **Nguyễn Ngọc Thái** Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/01/1983 Nơi sinh : TP.HCM
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Đồng Nai
- Địa chỉ thường trú : 87 Bến Vân Đồn, Phường 9, Quận 4, TP.HCM
- Trình độ văn hoá : 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

Quá trình công tác:

2006 -2008 : Phụ trách kinh doanh Marketing – Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH TM DV QC Hàn Sơn

2008 - 2010: Giám sát kinh doanh Doanh nghiệp tư nhân Vật liệu xây dựng – Trang trí nội thất.

2011- 2013 :Trưởng phòng Marketing Công ty TNHH Âm thanh Ánh sáng Việt Thái Sơn.

2013- 2014: Trưởng Bộ phận chăm sóc khách hàng cao cấp – Phó Phòng đầu tư Công ty cổ phần Đầu tư Kim Việt.

11/2014-11/2015 :Trưởng Bộ Phận Kinh Doanh Dịch vụ bất động sản – Phó Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần Vật Tư Bến Thành.

11/2015-01/2016 : Quyền Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vật Tư Bến Thành

01/2016 - nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vật Tư Bến Thành, thành viên HĐQT Công ty CP Vật tư Bến Thành.

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 73 cổ phần, trong đó:
 - Cá nhân nắm giữ : 73 cổ phần
 - Được ủy quyền nắm giữ: 0 cổ phần
- Những người có liên quan :Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Kế toán trưởng :

- Họ và tên : **Lương Ngân Phân** Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1981 Nơi sinh : TP.HCM
- Dân tộc : Kinh Quê quán : TP.HCM
- Địa chỉ thường trú : 205B/21 Âu Cơ, Phường 5, Quận 11, TP.HCM
- Trình độ văn hoá : 12/12 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác:

05/2005- 12/2006: Nhân viên kế toán Ngân hàng VP Bank – Chi nhánh TP.HCM

01/2007- 02/2011: Trưởng Phòng Kế toán Công ty chứng khoán VPBank- Chi nhánh TP.HCM

03/2011- 05/2013: Giám đốc Phòng dịch vụ tài chính – Công ty chứng khoán VPBank – CN TP.HCM.

10/2014 - 11/2014: Phó Phòng Kế toán Công ty CP Vật Tư Bến Thành.

11/2014 - nay : Kế toán trưởng Công ty CP Vật Tư Bến Thành

- Số lượng cổ phần nắm giữ : Không có
- Những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

2.2 Số lượng nhân viên:

Tính đến thời điểm 31/12/2018 tổng số Người lao động là 22 người, trong đó: 11 nữ, chiếm tỷ lệ 50%.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Dự án khách sạn 200-202-204 Lý Tự Trọng: Do trong năm 2018 đối tác thuê dự án khách sạn cần mở rộng thêm mặt bằng liền kề kinh doanh, nên việc hoàn tất hồ sơ các gói thầu còn chậm trễ do liên quan đến việc nghiệm thu PCCC từng phần.

Tiếp tục nghiên cứu dự án mua các bất động sản để hình thành tài sản của Công ty từ một phần nguồn thu của các bất động sản khác, đồng thời khai thác cho thuê để tăng thêm doanh thu, mở rộng kinh doanh theo hướng hợp tác, mua bán, cho thuê bất động sản và phát triển các dịch vụ kèm theo ...

3.2 Các công ty con, công ty liên kết :Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng, giảm
1 Tổng giá trị tài sản	53.973.420.337	53.273.402.138	-1.30%
2 Doanh thu thuần	27.741.240.361	33.812.756.457	21.89%
3 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.151.785.275	3.025.921.407	40.62%
4 Lợi nhuận khác	13.090.919	-12.075.163	-192.24%
5 Lợi nhuận trước thuế	2.164.876.194	3.013.846.244	39.22%
6 Lợi nhuận sau thuế	2.164.414.845	2.579.701.006	19.19%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	0,94	1,71
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,92	1,66
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,39	0,33
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,65	0,49
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	3 vòng	2 vòng
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,51	0,63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	7,8%	7,6%

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	6,6%	7,2%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	4,0%	4,8%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	7,8%	8,9%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần : 2.000.000 cổ phần.

Tổng số cổ phiếu quỹ : 0.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông :

	Danh mục	Số cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Tổ chức	706.260	35.31
	Trong đó: cổ đông Nhà nước	676.260	33,81
	- Cổ đông sở hữu trên 5%	676.260	33,81
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	30.000	1.50
2	Cổ đông cá nhân	1.293.740	64.69
	- Trong nước	1.293.674	64.69
	- Nước ngoài	66	0.00
	Tổng cộng	2.000.000	100,00

Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Bến Thành	4106000101	27 Nguyễn Trung Trực, Q.1	676.260	33,81
2	Đặng Văn Lương	021575233	39 Huỳnh Khương Minh, Q1	200.871	10,04
3	Trần Anh Chuyên	183601342	18A Nam Quốc Cang, Q.1	101.700	5,09
4	Trần Đức Phú	021773414	18A Nam Quốc Cang, Q.1	113.045	5,65
5	Nguyễn Ngọc Huyền My	230600200	A3-39 Nam Long, Phú Mỹ Hưng, Q.7	101.100	5,06
Tổng cộng				1.192.976	59,65

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không thay đổi

5.4 Các chứng khoán khác : Không phát hành chứng khoán khác trong năm 2018.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Trong năm 2018, Công ty đã nhập khẩu, nhập nội địa và bán số lượng nguyên vật liệu như sau:

Mặt hàng	Số lượng	
	Nhập	Bán
1. Giấy	955.618 tấn	955.618 tấn
2. Đèn LED các loại	3.045 thùng	1996 thùng
3. Nồi cơm điện		38 cái

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

Trong năm 2018, toàn Công ty tiêu thụ khoảng 24.000 kw điện tương đương 48 triệu đồng.

6.3 Tiêu thụ nước:

Trong năm 2018, toàn Công ty tiêu thụ khoảng 2.050 m³ nước tương đương 34,8 triệu đồng.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: không vi phạm

